TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 10/2019/HNGĐ-ST
Ngày 15/03/2019
V/v "*Tranh chấp ly hôn, về nuôi con chung* "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Nam

Ông Huỳnh Văn Thái

- ***Thư ký phiên Tòa***: Bà Huỳnh Thị Phượng là thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng***: Không tham gia phiên Tòa.

Trong ngày 15 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số : 16/2019/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2019 vụ tranh chấp "Ly hôn, về nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2019/QĐXXST- HNGĐ, ngày 22 tháng 2 năm 2019, giữa :

1.Nguyên đơn: Chị Lý Thị Thu T, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Khu vực 12, phường Châu Văn L, quận 1, thành phố C (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng Kh, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/01/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lý Thị Thu T trình bày: Chị và anh Kh lấy nhau do hai bên tự tìm hiểu , được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2013, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh K. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được đến tháng 6/2017 thì bắt đầu không còn hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân, do anh Kh thay đổi tính tình tập tụ bạn bè ăn chơi, không lo làm ăn. Chị vì thương con còn nhỏ cố gắng khuyên nhủ chồng sửa đổi để cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng anh Kh không sửa đổi, mà còn tụ tập bạn bè ăn nhậu bê tha. Từ đó, dẫn đến tình cảm ngày càng rạn nứt, tuy bản thân chị muốn duy trì hôn nhân để vợ chồng cùng chăm lo nuôi dạy con cái nhưng không có kết quả. Chị và anh Kh đã sống ly thân từ tháng 6/2017 cho tới nay . Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hôn nhân không thể tiếp tục duy trì nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kh

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 đứa con chung tên Nguyễn Lý Thảo M, sinh ngày 8/4/2015, hiện đang sống chung với chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án , kết quả hỏi tại phiên Tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Lý Thị Thu T yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp "Ly hôn, về nuôi con chung" giữa chị và anh Kh. Theo quy định tại khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án n hân dân cấp huyện nên Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng trình tự, thủ tục tố tụng.

Anh Kh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng anh không làm bản tự khai, không tham gia phiên tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải. Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử , quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Kh vẫn vắng mặt không có lý do . Xét thấy việc vắng mặt của anh Kh không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Hồng Kh.

[2]. Về nội dung:

{2.1} Về hôn nhân: Chị Lý Thị Thu T và anh Nguyễn Hồng Kh trước khi lấy nhau có tìm hiểu trước và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh K nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống vợ chồng đã không tự hòa giải được những mâu thuẫn dẫn đến cãi vã, anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay, chị T xác định không còn tình cảm với anh Khh nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kh. Hội đồng xét xử thấy rằng tình trạng hôn nhân của chị T và anh Kh, hai người không còn yêu thương, quý trọng chăm sóc lẫn nhau, bỏ mặc mạnh ai người đó sống, gia đình cũng đã nhắc nhở, hòa giải nhiều lần nhưng chị T và anh Kh vẫn tiếp tục sống ly thân. Xét thấy hôn nhân của anh chị đã ở tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Xử chấp nhận cho chị Lý Thị Thu T được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Kh .

{2.2} Về con chung: Anh chị có một người con chung tên Nguyễn Lý Thảo M, sinh ngày 8/4/2015, hiện đang sống chung với chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con . Trong suốt quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng cho anh Kh nhưng anh Kh không có ý kiến gì về việc chị T xin được nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng từ khi chị T và anh Kh sống ly thân cho đến nay, cháu M sống với chị, chị vẫn chăm sóc cho cháu phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần . Cho nên, áp dụng khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình ; Xử giao cháu Nguyễn Lý Thảo M cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (trừ trường hợp thay đổi người nuôi con theo quy định

của pháp luật). Chị T không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không giải quyết.

Anh Kh có quyền đến thăm nom , chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung , không ai được cản trở.

{2.3} Về tài sản chung: Không có.

{2.4} Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng áp phí lệ phí Tòa án:

Án phí ly hôn sơ thẩm chị T phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Lý Thị Thu T đã nộp theo biên lai thu tiền số 7401 ngày 14/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng . Chị T đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 01 Điều 56, khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng áp phí lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân : Xử chấp nhận cho chị Lý Thị Thu T được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Kh.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lý Thảo M, sinh ngày 8/4/2015 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi (trừ trường hợp thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật). Chị T không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không giải quyết.

Anh Kh có quyền đến thăm nom , chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung , không ai được cản trở.

3. Về án phí : Án phí ly hôn sơ thẩm chị Lý Thị Thu T phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 7401 ngày 14/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng . Chị T đã nộp đủ.

Chị T, anh Kh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày; chị Thảo được tính kể ngày tuyên án (ngày 15/3/2019). Anh Kh được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Thi hành án huyện;
- UBND xã;
- Các đ- ơng sự;
- L- u;